

ỦY BAN DÂN TỘC
Số: 218/2005/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành kỷ niệm chương và Quy chế xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc”

BỘ TRƯỞNG CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng được Quốc hội Khóa XI thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 51/2003/NĐ-CP ngày 16/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ủy ban Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kỷ niệm chương và Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp phát triển các Dân tộc" để ghi nhận công lao của cá nhân có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp phát triển các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 130/2001/QĐ-UBND ngày 20/7/2001 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Miền núi.

Điều 3. Các ông (bà): Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ủy ban Dân tộc Chánh Văn phòng Ủy ban, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban, Thủ trưởng Cơ quan làm công tác Dân tộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG - CHỦ NHIỆM
ỦY BAN DÂN TỘC

(Đã ký)

Ksor Phước

QUY CHẾ

Xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển các dân tộc”

(Ban hành theo Quyết định Số/218/2005/QĐ-UBND ngày 10/5/2005

của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Chương 1:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển các Dân tộc” (gọi tắt là Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Ủy ban Dân tộc thay thế cho Huy chương “Vì sự nghiệp phát triển Dân tộc và Miền núi” tặng cho cá nhân có thành tích đóng góp vào sự nghiệp phát triển các dân tộc thiểu số Việt Nam.

Kỷ niệm chương được tặng một lần, không có hình thức tuy tặng.

Điều 2. Ủy ban Dân tộc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển các Dân tộc” vào dịp Kỷ niệm ngày thành lập cơ quan làm công tác Dân tộc (9/9) hàng năm và xét tặng đột xuất đối với những trường hợp đặc biệt.

Điều 3. Cá nhân có thành tích “Vì sự nghiệp phát triển các Dân tộc, được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quyết định tặng phù hiệu Kỷ niệm chương, Giấy chứng nhận Kỷ niệm chương. Tùy theo đối tượng cụ thể, có thể kèm theo hình thức thưởng bằng hiện vật (hoặc bằng tiền) để động viên người được tặng Kỷ niệm chương.

Chương 2:

ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN ĐƯỢC XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

Điều 4. Kỷ niệm chương được xét tặng cho các đối tượng sau:

1. Cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc.

2. Người ngoài hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc.

3. Người nước ngoài.

4. Những người sau đây không thuộc đối tượng xét tặng:

a) Người đang trong thời gian chịu kỷ luật từ khiển trách trở lên. Thời gian chịu kỷ luật không được tính liên tục để xét tặng Kỷ niệm chương.

b) Người là cán bộ công chức, viên chức nhà nước đã bị thôi việc do vi phạm kỷ luật.

Điều 5. Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương đối với cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao không mắc sai phạm khuyết điểm.

2. Có thời gian công tác liên tục từ 10 năm trở lên trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc.

3. Những trường hợp được cộng thêm và tính thời gian quy đổi:

a) Những trường hợp được cộng thêm.

- Mỗi lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, được tặng Bằng khen của Bộ trưởng được cộng thêm 1 năm.

- Mỗi lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp ngành, được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, được cộng thêm 2 năm.

- Người được tặng thưởng Huân chương lao động (hạng hai, hạng ba) được cộng thêm 3 năm.

b) Trường hợp quy đổi:

Là cán bộ, công chức hoặc sĩ quan, chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang nhân dân đã có thời gian công tác ở vùng dân tộc và miền núi trước khi chuyển ngành về công tác trong hệ thống cơ quan dân tộc thời gian công tác trên được tính quy đổi hệ số 0,5.

4. Những trường hợp sau không cần đủ số năm công tác như quy định tại khoản 2 của Điều này:

- Người được nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động.

- Người được Nhà nước tặng thưởng các loại Huân chương cao quý như: Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương